

Bản án số: 128/2024/HS-ST
Ngày 29-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Ngọc Tây
bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: bà Hồ Thị Thư - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố N - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Minh Thiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Nguyễn Bá T - sinh năm 04/12/1997 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 25/2 P - phường V - thành phố N - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: làm bếp; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Xuân L (1968) và bà Nguyễn Thị Y (1972); Có vợ là Lê Thị Bích Tr (1998) và một con sinh năm 2022; Tiền sự, tiền án: không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Văn A - sinh năm 1969 (chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

ông Trần Công B - sinh năm 1947 (cha đẻ)

bà Đặng Thị C - sinh năm 1942 (mẹ đẻ)

Cùng trú tại: Xóm 7 - xã C - huyện D - Nghệ An.

Ông B, và C ủy quyền cho ông Đậu Ngọc D - sinh năm 1968 (Văn bản ủy quyền số 106 ngày 01/02/2023).

Trú tại: 17^A đường Đ - phường M - thành phố P - Ninh Thuận.

bà Trần Thị H - sinh năm 1995 (con đẻ)

Trú tại: thôn E1 - xã N - huyện K - Đắk Lắk.

Bà H ủy quyền cho ông Đậu Ngọc D - sinh năm 1968 (Văn bản ủy quyền số 29 ngày 10/02/2023); Có mặt.

Trú tại: 17^A đường Đ - phường M - thành phố P - Ninh Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Lê Việt H - sinh năm 1975; Vắng mặt.

Trú tại: thôn D - xã T - thành phố N - Khánh Hòa.

Ông Tạ Đình Tr - sinh năm 1992; Vắng mặt.

Trú tại: thôn P - xã Đ - thị xã N - Khánh Hòa.

Ông Trương Quốc H - sinh năm 1984; Vắng mặt.

Trú tại: thôn 3 - xã N - huyện K - Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 06/01/2023, Bùi Nguyễn Bá T sau khi uống bia xong thì điều khiển xe ô tô hiệu Honda Future, biển kiểm soát 79N1-419.60 lưu thông trên đường 23/10 theo hướng thành phố N đi huyện K. T điều khiển xe của mình lưu thông trên làn đường trong cùng phía bên trái (làn đường dành cho xe ô tô), khi đến khu vực trước nhà số 1440 đường 2 thôn C - xã T - thành phố N, do trời mưa, T thiếu chú ý quan sát và không điều khiển xe giảm tốc độ để đảm bảo an toàn nên tông vào Trần Văn A, Trương Quốc H và Tạ Đình Tr đang đi bộ qua đường theo hướng từ bên phải sang bên trái chiều lưu thông của T. Hậu quả A tử vong trên đường đi cấp cứu còn Tr và H bị thương nhẹ.

Qua điều tra xác định bị can Bùi Nguyễn Bá T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future, biển kiểm soát 79N1-419.60, lưu thông trên làn đường dành cho xe ô tô trong tình trạng có sử dụng rượu, bia, trong hơi thở có nồng độ cồn 0,452mg/l là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 9 và khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 2 Điều 12 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKSNT ngày 26/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Bùi Nguyễn Bá T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 02 năm 6 tháng tù đến 03 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo T với đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo T bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại 10.000.000đ. Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, hồ sơ thể hiện rõ lời khai của những người này nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 06/01/2023, bị cáo T đã điều khiển xe mô tô Honda Future, biển kiểm soát 79N1-419.60, trong tình trạng hơi thở có nồng độ cồn vượt mức quy định (kết quả kiểm tra qua máy đo nồng độ cồn là 0,452mg/l), lưu thông trên làn đường dành cho xe ô tô, hướng từ thành phố N đi huyện K, đến khu vực trước nhà số 1440 đường 2 thôn C - xã T - thành phố N, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ xe và tông vào Trần Văn A, Trương Quốc H và Tạ Đình Tr đang đi bộ qua đường theo hướng từ bên phải sang bên trái chiều lưu thông của T. Hậu quả ông A tử vong trên đường đi cấp cứu còn Tr và H bị thương nhẹ. Hành vi của bị cáo T đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 9 và khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 2 Điều 12 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải và đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng và dẫn đến hậu quả chết người. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại, bản thân chưa tiền sự, tiền án. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với Trương Quốc H, Tạ Đình Tr sau tai nạn, chỉ bị thương nhẹ và từ chối giám định tỷ lệ thương tật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, ông Đậu Ngọc D (người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại là các ông, bà Trần

Công B, Đặng Thị C, Trần Thị H) và bị cáo Bùi Nguyễn Bá T thỏa thuận bị cáo T tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp bị hại 10.000.000đ nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, tuy nhiên hồ sơ thể hiện họ không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Nguyễn Bá T.

Xử phạt: bị cáo **Bùi Nguyễn Bá T 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Bùi Nguyễn Bá T với người đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo T tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là các ông bà Trần Công B, Đặng Thị C, Trần Thị H số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

Không xét phân trách nhiệm dân sự giữa bị cáo Bùi Nguyễn Bá T với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các ông Lê Việt H, Tạ Đình Tr, Trương Quốc H.

Về án phí: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Bùi Nguyễn Bá T nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố N;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an thành phố N;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố N;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Mai Phương